TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS.ST
Ngày 28.6.2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1) Ông Phạm Công Định.
2) Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Phước S *(tên gọi khác: Quậy)*, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1992, tại Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 4, khối Trường Lệ, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh H (sinh năm 1960) và bà Lê Thị X (sinh năm 1966); có vợ là Đỗ Thị L (sinh năm 1992) và có 02 con chung (sinh năm 2015 và 2017); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/9/2017, Công an phường Cẩm Châu, thành phố Hội An xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/4/2018 đến ngày 02/7/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1) Ông Trần Quốc D, sinh năm 1986; trú tại: 61 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

2) Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993; trú tại: tổ 18, thôn Bến Trễ, xã Cẩm Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

3) Anh Nguyễn Tiến G, sinh năm 1991; trú tại: tổ 51, khối Trảng Sỏi, phường Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2018, Huỳnh Phước S lên mạng xã hội Facebook liên hệ với đối tượng tên Trung ở thành phố Quảng Ngãi để mua ma túy *(loại cỏ Mỹ)* với giá 1.600.000 đồng. S cho Trung địa chỉ nhận hàng là số nhà 61 đường Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Hội An *(đây là địa chỉ của Trần Quốc D)*, người nhận hàng là Trần Quốc Huy. Đầu giờ chiều ngày 15/01/2018, Sương đến nhà D với mục đích là để nhận gói hàng mà Trung gửi cho S. Khoảng 15 giờ 00, sau khi nhân viên Bưu điện thành phố Hội An thông báo về việc nhận bưu phẩm, S hẹn họ đến số nhà 61 Tôn Đức Thắng, phường Tân An sẽ có người nhận. S đưa cho Trần Quốc D 1.650.000 đồng, nhờ D ra nhận hộ gói bưu phẩm cho S. Khi D nhận gói bưu phẩm và quay vào nhà thì bị Công an thành phố Hội An phát hiện, nghi vấn, yêu cầu mở gói bưu phẩm để kiểm tra, phát hiện bên trong có chứa thực vật khô nghi là ma túy *(loại cỏ Mỹ)* nên tiến hành lập biên bản sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An, D khai nhận: gói bưu phẩm này D nhận giúp cho Huỳnh Phước S; D không biết gói bưu phẩm chứa gì bên trong. Huỳnh Phước S khai nhận: Mặc dù nhận thức được ma túy *(loại cỏ Mỹ)* có hại cho người sử dụng, bị pháp luật nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Thế nhưng, từ cuối năm 2017 đến ngày bị phát hiện, Huỳnh Phước S đã tìm trên mạng xã hội mua 03 lần ma túy *(loại cỏ Mỹ)* để sử dụng và bán lại cho những người khác. Lần thứ nhất, khoảng đầu tháng 01/2018, S mua của đối tượng tên Trung ở Quảng Ngãi 01 gói ma túy (loại cỏ Mỹ) với giá 800.000 đồng mang về sử dụng. Lần thứ hai, khoảng ngày 08/01/2018, S mua của một đối tượng ở Hà Nội *(không rõ lai lịch, địa chỉ)* 01 gói ma túy *(loại cỏ Mỹ)* với giá 800.000 đồng mang về bán cho Trần Quốc D 06 lần 06 gói, mỗi gói 50.000 đồng; Nguyễn Thanh T 01 gói 50.000 đồng; Nguyễn Tiến G 04 lần 04 gói, mỗi gói 50.000 đồng; đối tượng tên Bình ở phường Cửa Đại (không rõ địa chỉ cụ thể) 03 lần 03 gói, mỗi gói 50.000 đồng và một số đối tượng khác nhưng S không biết tên, địa chỉ 100.000 đồng. Đến ngày 13/01/2018, S liên lạc với đối tượng tên Trung ở Quảng Ngãi để tiếp tục mua ma túy rồi nhờ Trần Quốc D nhận hộ vào ngày 15/01/2018 thì bị phát hiện.

Tại Bản kết luận giám định số 45/C54C(Đ4) ngày 22/01/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công An tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Phần thân, lá của cây thực vật khô đựng trong gói ni lông gửi giám định không phải là chất ma túy thường gặp; khối lượng mẫu 94,250 gam.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố bị cáo Huỳnh Phước S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017),* tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và xử phạt bị cáo S từ 24 đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015*(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; các khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 45/C45C(Đ4) của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đỏ- đen kèm sim số 0905.684.531; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền bán ma túy *(loại cỏ Mỹ)* của Huỳnh Phước S là 800.000 đồng; tuyên trả lại cho Huỳnh Phước S 50.000 đồng do không liên quan đến vụ án, nhưng đề nghị qui trữ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo Huỳnh Phước S thừa nhận biết rõ ma túy loại cỏ Mỹ là chất gây nghiện, bị pháp luật nghiêm cấm mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn mua về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Huỳnh Phước S đã khai nhận: mặc dù nhận thức được cỏ Mỹ là loại ma túy gây nguy hiểm cho con người, bị pháp luật nghiêm cấm mua bán, sử dụng, nhưng từ cuối năm 2017 đến ngày 13/01/2018, bị cáo Sương đã 03 lần mua cỏ Mỹ để sử dụng và bán cho các đối tượng với giá 50.000 đồng/1 gói. Theo Bản kết luận giám định số 45/C54C(Đ4) ngày 22/01/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công An tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Phần thân, lá của cây thực vật khô đựng trong gói ni lông gửi giám định không phải là chất ma túy thường gặp; khối lượng mẫu 94,250 gam. Tuy nhiên, Huỳnh Phước S đã ý thức được đây là chất ma túy, bị pháp luật nghiêm cấm mua bán, sử dụng nhưng vẫn mua về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Căn cứ khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 24/12/2007, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố bị cáo Huỳnh Phước S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ, đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Huỳnh Phước S biết rõ hành vi mua bán cỏ Mỹ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cuối năm 2017 đến ngày 13/01/2018, bị cáo S đã nhiều lần mua cỏ Mỹ để sử dụng cho cá nhân và bán được 800.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của nhà nước ta, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính tại địa phương, gây nguy hại đến sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu đến xã hội. Do đó, phải xét xử nghiêm minh, hình phạt đối với bị cáo phải thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

***Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy*:**

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Phước S thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn, hối cải. Bị cáo có nhiều người thân là liệt sĩ, bản thân bị cáo từng được Lữ đoàn Pháo binh khen tặng vì có thành tích tốt trong huấn luyện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017),* cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Công an phường Cẩm Châu, thành phố Hội An xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không chịu cải tạo mà tiếp tục dấn sâu vào con đường phạm tội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015*(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; các khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 45/C45C(Đ4) của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong là mẫu vật hoàn trả sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đỏ - đen kèm sim số 0905.684.531; tuyên trả lại cho Huỳnh Phước S 50.000 đồng do không liên quan đến vụ án, nhưng đề nghị qui trữ để đảm bảo thi hành án; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền bán ma túy *(loại cỏ Mỹ)* của Huỳnh Phước S là 800.000 đồng;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng ở thành phố Hà Nội bán ma túy cho S, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên Trung ở thành phố Quảng Ngãi là người bán ma túy *(loại cỏ Mỹ)* cho S, do chưa có đầy đủ thông tin cần thiết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An chuyển thông tin này cho Công an thành phố Quảng Ngãi tiếp tục xác minh.

Đối với Trần Quốc D là người đã nhận giúp gói bưu phẩm cho Huỳnh Phước S nhưng D không biết bên trong gói bưu phẩm là ma túy *(loại cỏ Mỹ)* nên không có cơ sở để xử lý D về hành vi này.

Trần Quốc D, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến G mua ma túy về sử dụng chứ không bán lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An lập hồ sơ xử lý hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước S *(tên gọi khác: Quậy)* phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phước S 18 *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên tịch thu và tiêu hủy phong bì niêm phong số 45/C45C(Đ4) của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đỏ - đen kèm sim số 0905.684.531;

Tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Phước S số tiền 50.000 đồng *(Năm mươi nghìn đồng)*, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 45 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, buộc bị cáo Huỳnh Phước S phải nộp vào ngân sách Nhà nước 800.000 đồng *(Tám trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hội An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26.6.2018).

Án phí: bị cáo Huỳnh Phước S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Phước S có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(28.6.2018)*. Những người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Hà